

Số: 195 /QĐ-TTKHCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2020
của Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia**

**CỤC TRƯỞNG
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước tài trợ;

Căn cứ Thông báo số 3041/TB - BKHCN ngày 29/10/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xét duyệt ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Quyết toán ngân sách năm 2020 của Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Chánh văn phòng và các đơn vị liên quan trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KHTC.



Trần Đắc Hiến

Biểu số 04 - Ban hành kèm theo Thông tư 90 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia

Chương: 01/TA



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 195/QĐ-TTKHCN ngày 09/11/2021 của
Cục trưởng Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0	0	
1	Chi sự nghiệp.....	0	0	
2	Chi quản lý hành chính	0	0	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	86.947	86.947	0
I	Nguồn ngân sách trong nước	86.061	86.061	0
1	Chi quản lý hành chính	4.344	4.344	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.344	4.344	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	81.717	81.717	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	393	393	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	393	393	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	44.267	44.267	0
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	37.057	37.057	0
II	Nguồn hoạt động khác được để lại	886	886	0
1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	886	886	0